

Trưởng: ĐH CNTP TP.HCM Khoa: Công nghệ thông tin Bộ môn: Công nghệ phần mềm MH: TH Kiểm định chất lượng phần mềm MSMH:	BÀI 2. THIẾT KẾ TESTCASE, TESTDATA (tt)	
--	--	--

A. MỤC TIÊU:

1. Xác định yêu cầu.
2. Thiết kế Testcase, Testdata bằng kỹ thuật đồ thị nhân quả
3. Sử dụng phần mềm Microsoft Word để minh họa thiết kế trên.

B. DỤNG CỤ - THIẾT BỊ THỰC HÀNH CHO MỘT SV:

STT	Chủng loại – Quy cách vật tư	Số lượng	Đơn vị	Ghi chú
1	Computer	1	1	

C. NỘI DUNG THỰC HÀNH

Phần thực hành trên lớp

Bài 1. Test chức năng kiểm tra password:

Hãy chuẩn bị các bộ testcase, testdata và kết quả mong muốn của mỗi trường hợp sao cho đầy đủ nhất để kiểm thử bài toán sau: Password thỏa mãn nếu có ít nhất 5 ký tự và tối đa 15 ký tự trong đó có ít nhất 1 ký số và 1 chữ cái nhưng không chứa ký tự đặc biệt (ký tự đặc biệt là ký tự không *phải là ký số hoặc chữ cái*).

Bài 2. Test chức năng tính tiền học phí trong một học kỳ của một sinh viên. Biết rằng số tín chỉ lý thuyết và thực hành của SV đó là x và y, đơn giá các tín chỉ như sau:

1TC lý thuyết: 500.000đ

1TC thực hành: 650.000đ.

Bài 3. Test hàm chuyển chuẩn hóa một câu văn bản, nghĩa là: cắt bỏ khoảng trống thừa, viết hoa ký tự đầu câu, kết thúc câu là một trong các dấu (. ! ? ...).

Bài 4. Khi xét hồ sơ xin việc, phần mềm sẽ dựa vào tuổi ứng viên để quyết định:

Tuổi ứng viên	Kết quả
0 – 15	Không thuê
16 – 17	Thuê dạng bán thời gian
18 – 54	Thuê toàn thời gian
55 – 99	Không thuê

Bài 5. Xét đơn cầm cố nhà với đặc tả như sau: mỗi lần nhận 1 đơn xin cầm cố, phần mềm sẽ chấp nhận nếu 4 điều kiện sau đều thỏa mãn:

- Thu nhập hàng tháng của đương đơn nằm trong khoảng từ 1000\$ đến 83333\$
- Số nhà xin cầm cố từ 1 đến 5.

Bài 6. Tính tỷ lệ giảm giá vé đi xe buýt. Biết rằng:

- Người già (tuổi ≥ 65) hoặc trẻ em (tuổi < 10)
 - Giờ cao điểm: giảm 50%
 - Ngoài giờ cao điểm: giảm 100%
- Sinh viên (có thẻ SV còn hiệu lực): giảm 50%

Dùng phương pháp biểu đồ nhân - quả.

Phần thực hành về nhà

Bài 7. Chức năng Xếp loại: Khi click vào chức năng xếp loại, chương trình sẽ tự động xếp loại nhân viên dựa vào số ngày đi làm của nhân viên. Việc xếp loại nhân viên sẽ được căn cứ theo quy định như sau:

- Đối với nhân viên làm việc ca 1 (làm việc các ngày chẵn trong tháng) hoặc ca 2 (làm việc các ngày lẻ trong tháng):
 - Nếu số công ≥ 14 thì xếp loại A+
 - Nếu $11 \leq$ số công < 14 thì xếp loại A
 - Nếu $9 \leq$ số công < 11 thì xếp loại B+
 - Nếu $6 \leq$ số công < 9 thì xếp loại B
 - Nếu số công < 6 thì xếp loại C
- Đối với nhân viên làm việc 2 ca (làm tất cả các ngày trong tuần trừ chủ nhật)
 - Nếu số công ≥ 27 thì xếp loại A+
 - Nếu $24 \leq$ số công < 27 thì xếp loại A
 - Nếu $20 \leq$ số công < 24 thì xếp loại B+
 - Nếu $15 \leq$ số công < 20 thì xếp loại B
 - Nếu số công < 15 thì xếp loại C

Bài 8. Tính vé máy bay chuyển TPHCM – HN theo quy định sau:

Mô tả giá vé máy bay như sau:

- Vé Business Class:
 - Người lớn: 4.000.000 VND
 - Trẻ em: 1.500.000 VND
- Vé Economy Class:
 - Người lớn: 3.000.000 VND
 - Trẻ em: 700.000 VND

Quy định về tuổi: Trẻ em: < 7 tuổi; Người lớn: ≥ 7 tuổi

Bài 9. Mô tả tính phí bảo hiểm xe hơi:

- Đối với nữ <65 tuổi, phí bảo hiểm là 500\$
- Đối với Nam <25 tuổi, phí bảo hiểm là 3000\$
- Đối với nam từ 25<=64 tuổi, phí bảo hiểm là 1000\$
- Đối với tuổi >=65, phí bảo hiểm là 1500\$

Bài 10. Test chức năng tra tính tiền cho một lần di chuyển bằng GrabBike, biết rằng bảng giá dịch vụ như sau:

Bảng giá dịch vụ	
Chi phí hiển thị trên ứng dụng là số tiền bạn phải trả - Vui lòng xem kỹ giá khi đặt xe!	
*Lưu ý: Giá cơ bản sẽ được điều chỉnh linh động khi nhu cầu tăng cao	
Cước phí GrabBike hiển thị trên ứng dụng bao gồm:	
Giá tối thiểu	12.000đ/ 2km đầu tiên
Giá mỗi km tiếp theo	4.000đ/ km
Giá mỗi phút (sau 2km đầu)	350đ/ phút

--HẾT--